

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN G  
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 27/2023/QĐCNTTLH

G, ngày 22 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của  
chị Nông Thị Đ và anh Nguyễn Văn Đ1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện nộp ngày 20/11/2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nông  
Thị Đ và anh Nguyễn Văn Đ1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/12/2023 về thuận tình ly hôn  
và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Chị Nông Thị Đ, sinh năm 1989;

HKTT: Thôn K, xã L, huyện N, tỉnh C.

*Người bị kiện:* Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1988;

HKTT: Thôn N P, thị trấn G, huyện G, tỉnh B.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên  
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại  
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được  
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 12 năm 2023 có đủ  
các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa  
giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 12 năm  
2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị Đ và anh Nguyễn Văn Đ1 tự nguyện  
thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Văn H, sinh ngày 26/4/2009 và  
Nguyễn Văn Đ2, sinh ngày 06/10/2013 cho bố là anh Nguyễn Văn Đ1 nuôi cả

hai con. Cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết. Quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, riêng và công nợ chị Nông Thị Đ và anh Nguyễn Văn Đ1 cùng nhất trí xác định: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND G;
- UBND thị trấn G;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Trần Xuân S**